

Ngày 10/05/2016

TỔNG HỢP THÔNG TIN TRONG NGÀY
THÔNG TIN DOANH NGHIỆP
UDC: LNST Q1/2016 đạt 792 triệu đồng

UDC - CTCP Xây dựng và Phát triển Đô thị Bà Rịa Vũng Tàu - Quý 1/2016 lãi ròng 792 triệu đồng, khả quan hơn mức lãi 141 triệu đồng của cùng kỳ. Về kế hoạch kinh doanh quý và thời gian tới, UDC sẽ hạch toán doanh thu từ chuyển nhượng dự án chung cư Bàu Sen vào doanh thu quý 2.

PAC: Kế hoạch LNST năm 2016 đạt 130 tỷ đồng

PAC - CTCP Pin ác quy miền Nam – Kế hoạch kinh doanh 2016 với doanh thu 2.440 tỷ đồng và lợi nhuận 130 tỷ đồng, tăng 8% và 7% so với thực hiện 2015, dự kiến cổ tức tối thiểu 12%. Cổ đông PAC cũng nhất trí với kế hoạch thưởng cổ phiếu ngay sau khi Đại hội kết thúc với tỷ lệ 2:1, tương ứng phát hành 15,4 triệu cổ phiếu.

PPC: Trả cổ tức năm 2015 bằng tiền mặt tỷ lệ 25%

PPC - CTCP Nhiệt điện Phả Lại – Ngày 18/05 là ngày GDKHQ và 19/05 là ngày đăng ký cuối cùng nhận cổ tức tiền mặt 2015 tỷ lệ 25%. Công ty sẽ tiến hành trả cổ tức vào ngày 03/06.

NCT: Trả cổ tức 2015 bằng tiền mặt tỷ lệ 10%

NCT - CTCP Dịch vụ Hàng hóa Nội Bài - 11/05 là ngày giao dịch không hưởng quyền và 12/05 là ngày đăng ký cuối cùng để nhận cổ tức 2015 bằng tiền mặt tỷ lệ 10%. Công ty sẽ thanh toán cổ tức vào ngày 10/06.

TIN KINH TẾ TRONG NƯỚC NỔI BẬT
Nợ có khả năng mất vốn của 9 ngân hàng TMCP tăng 8,3% so với cuối năm 2015

Tổng hợp số liệu từ Báo cáo tài chính quý I/2016 của 9 ngân hàng thương mại cổ phần lớn nhất gồm: BIDV, Vietinbank, Vietcombank, Ngân hàng SHB, MBB, Sacombank, ACB, VIB, Techcombank cho thấy mặc dù khó khăn còn phía trước do áp lực về giải quyết dứt điểm nợ xấu, chi phí dự phòng rủi ro tín dụng bị coi là "tội đồ" của các cổ đông nhưng chỉ có 2/9 ngân hàng có kết quả kinh doanh sụt giảm so với cùng kỳ năm trước. Nợ xấu, nợ có khả năng mất vốn đến hết quý I/2016 tăng lần lượt 11,7% và 8,3% so với cuối năm 2015.

4 tháng đầu năm: Bội chi ngân sách nhà nước ước đạt 53.600 tỷ đồng, bằng 21,1% dự toán năm

Theo Bộ Tài chính, tổng thu cân đối ngân sách nhà nước thực hiện 4 tháng đầu năm ước đạt 317.000 tỷ đồng, bằng 31,3% dự toán, tăng 1,2% so với cùng kỳ năm 2015. Về chi ngân sách nhà nước, Bộ Tài chính cho biết, tổng chi ngân sách nhà nước 4 tháng là 370.660 tỷ đồng, bằng 29,1% dự toán, tăng 4,7% so cùng kỳ năm 2015. Do vậy, bội chi ngân sách nhà nước 4 tháng ước đạt 53.600 tỷ đồng, bằng 21,1% dự toán năm.

Ngày 10/05: Tỷ giá trung tâm ở mức 21.874 đồng, tăng 16 đồng so với hôm qua

Tỷ giá trung tâm giữa VND và USD sáng nay (10/5) được NHNN công bố ở mức 21.874 đồng, tăng 16 đồng so với hôm qua. Với biên độ +/-3% đang được áp dụng, tỷ giá trần mà các ngân hàng được áp dụng hôm nay là 22.530 VND/USD và tỷ giá sàn là 21.218 VND/USD. Lúc 8 giờ 35 phút, Vietcombank niêm yết giá USD ở mức 22.255 – 22.325 VND/USD (mua vào – bán ra), không đổi so với hôm qua.

Sáng ngày 10/05: Giá vàng SJC ở mức 33,67 - 33,87 triệu đồng/lượng

Tại thời điểm 8 giờ 45 phút, giá mua vàng SJC tại Công ty vàng bạc đá quý Sài Gòn sáng nay niêm yết ở mức 33,67 triệu đồng/lượng và bán ra là 33,87 triệu đồng/lượng, giảm 150.000 đồng/lượng so với chốt phiên ngày 9/5. Trong ngày hôm qua, áp lực điều chỉnh từ thị trường thế giới đã kéo giá vàng SJC quay đầu giảm 150.000 đồng/lượng, tại nhiều doanh nghiệp đã niêm yết chiều bán ra dưới mốc 34,00 triệu đồng/lượng.

TỔNG QUAN TTCK QUỐC TẾ

KHU VỰC	CHỈ SỐ	+/-	ĐIỂM
MỸ 	Dow Jones	↓ -34.72	17,705.91
	Nasdaq	↑ 14.05	4,750.21
	S&P 500	↑ 1.55	2,058.69
CHÂU ÂU 	FTSE 100	↑ 50.31	6,165.12
	DAX	↑ 109.13	10,089.62
	CAC 40	↑ 46.13	4,368.94
CHÂU Á 	Nikkei 225	↑ 349.16	16,565.19
	Hang Seng	↑ 85.87	20,242.68
	Shanghai	↑ 0.48	2,832.59

TIN QUỐC TẾ NỔI BẬT
Ngày 09/05: Chỉ số Dow Jones giảm 0,2%, xuống 17.705,91 điểm

Các chỉ số chính của chứng khoán Mỹ phiên 9/5 ngược chiều khi cổ phiếu Allergan và chăm sóc y tế tăng bù đắp sự sụt giảm của cổ phiếu năng lượng. Chốt phiên, chỉ số Dow Jones giảm 0,2% xuống 17.705,91 điểm, trong khi đó, chỉ số S&P 500 tăng 0,08% lên 2.058,69 điểm và chỉ số Nasdaq Composite tăng 0,3% lên 4.750,21 điểm nhờ đã tăng 2,5% của chỉ số công nghệ sinh học Nasdaq.

Ngày 09/05: Dầu thô giảm 2,7%, xuống 43,44 USD/thùng

Kết thúc phiên giao dịch, giá dầu WTI ngọt nhẹ của Mỹ giao tháng 6/2015 trên sàn New York Mercantile Exchange giảm 1,22 USD, tương ứng 2,7%, xuống 43,44 USD/thùng. Giá dầu Brent giao tháng 7/2016 trên sàn ICE Futures Europe giảm 1,74 USD, tương đương 3,8%, xuống 43,63 USD/thùng.

Ngày 10/05/2016

TỔNG HỢP DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VNI-INDEX

Thay đổi (điểm) ↑ **+1,20/+0,20%**

Giá trị (điểm) ↑ **605.05**

Khối lượng (cp) **143,695,060**

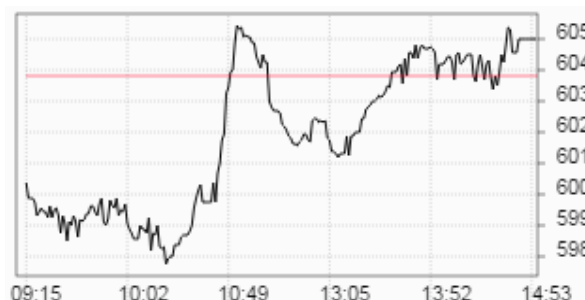
Giá trị (tỷ đồng) **2,414.30**

Số cp tăng giá ↑ **85**

Số cp giảm giá ↓ **120**

Số cp đứng giá → **102**

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX



Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
VNH	1	1.1	1.1	1	53,550	↑ 10.0%
SVI	37.8	37.8	37.8	37.8	10	↑ 6.8%
TMP	29.8	30.4	30.4	29.5	4,260	↑ 6.7%
HOT	25	26.6	26.7	25	1,700	↑ 6.4%
EMC	10.5	11.8	11.8	10.5	4,050	↑ 6.3%

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX

Thay đổi (điểm) ↓ **-0,20/-0,25%**

Giá trị (điểm) ↓ **80.20**

Khối lượng (cp) **39,612,551**

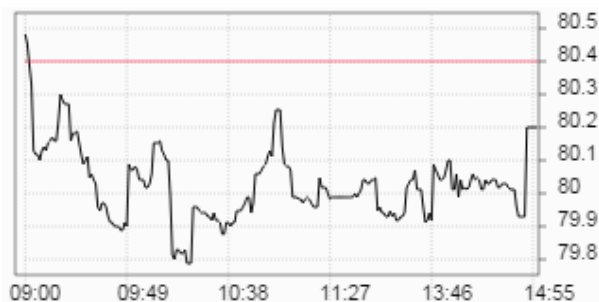
Giá trị (tỷ đồng) **474.76**

Số cp tăng giá ↑ **84**

Số cp giảm giá ↓ **119**

Số cp đứng giá → **181**

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX



Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
NHA	11	12.1	12.1	10.8	279,320	↑ 10.0%
SDN	30.9	30.9	30.9	30.9	100	↑ 10.0%
BSC	25.8	25.8	25.8	25.8	100	↑ 9.8%
PSC	12.4	12.4	12.4	12.4	200	↑ 9.7%
MCO	2.2	2.3	2.3	2.2	2,100	↑ 9.5%

TỔNG QUAN GD NĐTNN

TỔNG KL (CỔ PHIẾU)	SÀN HCM	SÀN HN
MUA	11,495,613	889,830
BÁN	10,196,413	399,910
MUA - BÁN	1,299,200	489,920

SÀN HCM và SÀN HN

Ngày 10/05, khối ngoại mua ròng tổng cộng hơn 76,95 tỷ đồng trên cả hai sàn. Trên sàn HOSE, khối ngoại mua ròng gần 70,55 tỷ đồng. Trên sàn HNX, khối ngoại mua ròng gần 6,4 tỷ đồng. Trong đó 5 cổ phiếu nước ngoài mua mạnh nhất trên sàn HNX đó là: VND (222.000 cp), KHB (146.900 cp), PVS (146.700 cp), VMI (96.000 cp), DPS (71.900 cp). Trong đó 5 cổ phiếu nước ngoài bán mạnh nhất trên sàn HNX đó là: PVS (120.000 cp), PVX (112.800 cp), VCG (75.000 cp), THB (47.500 cp), ASA (10.000 cp).

Ngày 10/05/2016

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT CỔ PHIẾU NỔI BẬT TRONG PHIÊN

Mã cổ phiếu VCB - Ngân hàng Thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam (HOSE)



Vùng mua: 45.0 - 47.0 Vùng chốt lời ngắn hạn: 48.0 - 50.0

Phân tích

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng VCB sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần nhất là 48.0 - 50.0.

Khuyến nghị: Giải ngân một phần danh mục tại vùng hỗ trợ 45.0 - 47.0. Chốt lời ngắn hạn tại vùng kháng cự 48.0 - 50.0. Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 30% cash/ 70% stocks (Mức cao). Tỷ lệ sinh lời kỳ vọng 10%.

Chỉ báo kỹ thuật			
ACC	↓	MFI	↑
%R	↑	POS	↑
Stochastic	↑	ROC	↑
CCI	↑	ADX	↑
RSI	↑	MACD	↑

Mã cổ phiếu GAS - Tổng Công ty Khí Việt Nam - CTCP (HOSE)



Vùng mua: 50.0 - 52.5 Vùng chốt lời ngắn hạn: 55.0 - 57.5

Phân tích

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng GAS sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần nhất 55.0 - 57.5.

Khuyến nghị: Giải ngân một phần danh mục tại vùng hỗ trợ 50.0 - 52.5. Chốt lời ngắn hạn tại vùng kháng cự tiếp theo 55.0 - 57.5. Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 30% cash/ 70% stocks (Mức cao). Tỷ lệ sinh lời kỳ vọng 10%.

Chỉ báo kỹ thuật			
ACC	↓	MFI	↑
%R	↑	POS	↑
Stochastic	↑	ROC	→
CCI	↑	ADX	↑
RSI	↑	MACD	↑

Ngày 10/05/2016

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

BIỂU ĐỒ VN-INDEX



MÓC HỖ TRỢ		MÓC KHÁNG CỰ	
Mạnh	570 điểm	Mạnh	620 điểm
Trung bình	580 điểm	Trung bình	610 điểm
Yếu	590 điểm	Yếu	600 điểm

Phân tích kỹ thuật

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Vn-Index sẽ tiếp tục xu hướng tích cực trong ngắn hạn và kiểm tra vùng kháng cự gần nhất tại 610 - 620 điểm.

Khuyến nghị ngắn hạn:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Vn-Index được dự báo nằm tại 590 - 600 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục.

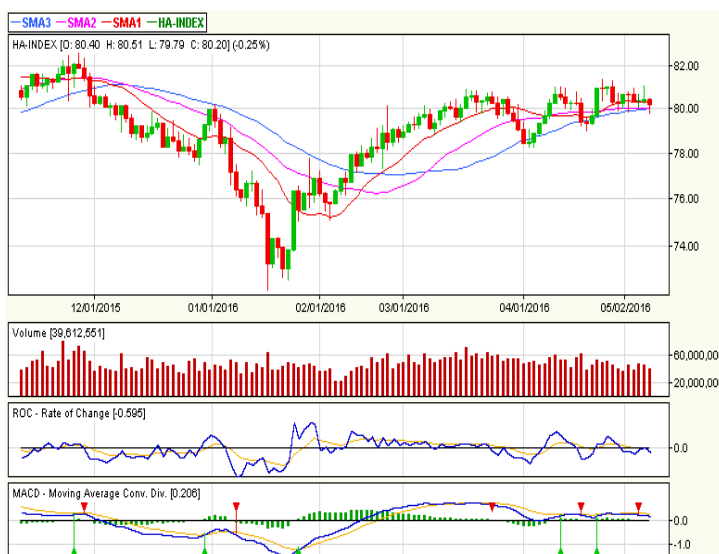
Trong kịch bản tích cực, chỉ số cho phản ứng hồi phục trở lại thì vùng 610 - 620 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục.

Tỷ trọng danh mục đề nghị hiện nay là: 30% cash/ 70% stocks (Mức cao).

Chỉ báo kỹ thuật

ACC	→	Trung tính	MFI	↑	Tích cực
%R	↑	Tích cực	POS	↑	Tích cực
Stochastic	↑	Tích cực	ROC	↑	Tích cực
CCI	↑	Tích cực	ADX	↑	Tích cực
RSI	↑	Tích cực	MACD	↑	Tích cực

BIỂU ĐỒ HNX-INDEX



MÓC HỖ TRỢ		MÓC KHÁNG CỰ	
Mạnh	79 điểm	Mạnh	83 điểm
Trung bình	80 điểm	Trung bình	82 điểm
Yếu	81 điểm	Yếu	81 điểm

Phân tích kỹ thuật

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Hnx-Index sẽ tiếp tục xu hướng tích cực trong ngắn hạn và kiểm tra vùng kháng cự gần nhất tại 82.0 - 82.5 điểm.

Khuyến nghị ngắn hạn:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Hnx-Index được dự báo nằm tại 80.0 - 80.5 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục.

Trong kịch bản tích cực, chỉ số cho phản ứng hồi phục trở lại thì vùng 82.0 - 82.5 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục.

Tỷ trọng danh mục đề nghị hiện nay là: 50% cash/ 50% stocks (Mức trung bình).

Chỉ báo kỹ thuật

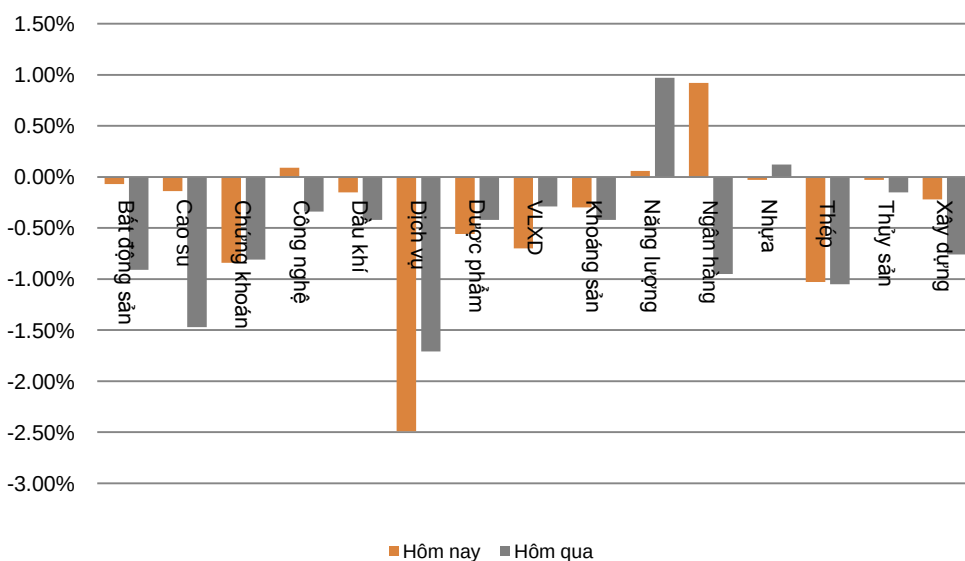
ACC	→	Trung tính	MFI	→	Trung tính
%R	→	Trung tính	POS	→	Trung tính
Stochastic	↑	Tích cực	ROC	→	Trung tính
CCI	→	Trung tính	ADX	↑	Tích cực
RSI	→	Trung tính	MACD	↑	Tích cực

Ngày 10/05/2016

DIỄN BIẾN CHỈ SỐ NGÀNH

Ngành	Thay đổi
Bất động sản	↓ -0.07%
Cao su	↓ -0.14%
Chứng khoán	↓ -0.84%
Công nghệ	↑ 0.09%
Dầu khí	↓ -0.15%
Dịch vụ	↓ -2.49%
Dược phẩm	↓ -0.56%
Vật liệu xây dựng	↓ -0.70%
Khoáng sản	↓ -0.30%
Năng lượng	↑ 0.06%
Ngân hàng	↑ 0.92%
Nhựa	↓ -0.03%
Thép	↓ -1.03%
Thủy sản	↓ -0.03%
Xây dựng	↓ -0.22%

BIỂU ĐỒ NGÀNH



CHI TIẾT NGÀNH

Ngành	Mã chứng khoán	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KLGD
Dịch vụ	PAN	37.1	36.2	↓ -0.9	↓ -2.4%	57,570
	OCH	6.3	6	↓ -0.3	↓ -4.8%	400
	TCT	51.5	50	↓ -1.5	↓ -2.9%	17,610
	DSN	63	62	↓ -1.0	↓ -1.6%	5,680
	VNC	33	33	→ 0.0	→ 0.0%	1,767
Ngân hàng	VCB	48	48.6	↑ 0.6	↑ 1.3%	544,750
	CTG	17.3	17.4	↑ 0.1	↑ 0.6%	1,709,950
	BVH	57	58	↑ 1.0	↑ 1.8%	497,730
	MBB	15.3	15.2	↓ -0.1	↓ -0.7%	536,500
	ACB	18	17.9	↓ -0.1	↓ -0.6%	92,709
Thép	HPG	33.9	33.5	↓ -0.4	↓ -1.2%	4,939,730
	HSG	48	48	→ 0.0	→ 0.0%	1,798,200
	POM	10	10	→ 0.0	→ 0.0%	370
	TLH	10.6	10	↓ -0.6	↓ -5.7%	2,722,310
	DTL	11	10.8	↓ -0.2	↓ -1.8%	3,000
	VIS	9.4	9.4	→ 0.0	→ 0.0%	147,140

Ngày 10/05/2016

DANH MỤC CỦA CANSLIM

CÁC KHUYẾN NGHỊ CÒN MỞ TRẠNG THÁI

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng		Lãi lỗ ghi nhận		Ngày mở TT	Ghi chú
BPC	Mua	Mở	12.4	14.5	20.0	↑	61.3%	↑	16.9%	20/01/2016	Cổ tức 12%
FPT	Mua	Mở	45.9	47.3	55.2	↑	20.3%	↑	3.1%	27/01/2016	
TCL	Mua	Mở	28.4	27.0	37.7	↑	32.7%	↓	-4.9%	01/02/2016	Cổ tức 15%
HAG	Mua	Mở	7.9	7.4	11.2	↑	41.8%	↓	-6.3%	26/04/2016	
FMC	Mua	Mở	20.8	20.8	29.1	↑	39.9%	→	0.0%	26/04/2016	
ITA	Mua	Mở	4.7	4.5	6.5	↑	38.3%	↓	-4.3%	26/04/2016	
KBC	Mua	Mở	13.1	13.9	15.5	↑	18.3%	↑	6.1%	26/04/2016	
SPM	Mua	Mở	19.1	18.5	24.7	↑	29.3%	↓	-3.1%	26/04/2016	
PMC	Mua	Mở	49.0	51.6	72.4	↑	47.8%	↑	5.3%	26/04/2016	
BVS	Mua	Mở	13.3	13.3	15.4	↑	15.8%	→	0.0%	26/04/2016	
DSN	Mua	Mở	62.5	62.0	75.1	↑	20.2%	↓	-0.8%	06/05/2016	
TCT	Mua	Mở	52.0	50.0	66.8	↑	28.5%	↓	-3.8%	06/05/2016	
Trung bình:						↑	0.7%				

CÁC KHUYẾN NGHỊ ĐÃ ĐÓNG TRONG THÁNG

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng		Lãi lỗ ghi nhận		Ngày mở TT	Ngày đóng TT
ST8	Mua	Đóng	14	21	25	↑	78.6%	↑	50.0%	10/02/2015	23/11/2015
DLG	Mua	Đóng	6.6	9	10	↑	51.5%	↑	36.4%	01/10/2015	27/11/2015
VKC	Mua	Đóng	8.4	10.2	11.4	↑	35.7%	↑	21.4%	28/07/2015	27/11/2015
IDI	Mua	Đóng	6.8	7.7	11	↑	61.8%	↑	13.2%	24/07/2015	27/11/2015
VCG	Mua	Đóng	10.9	11.7	13.2	↑	21.1%	↑	7.3%	14/09/2015	27/11/2015
AAA	Mua	Đóng	11.2	14.3	14	↑	25.0%	↑	27.7%	08/12/2015	12/01/2016
VHG	Mua	Đóng	4.5	6.3	10.5	↑	133.3%	↑	40.0%	26/01/2016	17/03/2016
VNM	Mua	Đóng	115	138	140	↑	21.7%	↑	20.0%	27/01/2016	17/03/2016
BTP	Mua	Đóng	11.4	15.8	15.3	↑	34.2%	↑	38.6%	16/02/2016	25/03/2016
INN	Mua	Đóng	36	49.8	49	↑	36.1%	↑	38.3%	19/01/2016	13/04/2016
Trung bình:						↑	29.3%				

Ngày 10/05/2016

BÁO CÁO CÔNG TY (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên công ty	Ngày phát hành	Khuyến nghị	Giá mục tiêu	Chi tiết
HOT	09/05/2016	Bán [-33%]	14.600 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TCT	06/05/2016	Mua [+26%]	66.800 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DSN	06/05/2016	Mua [+19%]	75.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HAG	05/05/2016	Mua [+49%]	11.200 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
FMC	14/04/2016	Mua [+30%]	29.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VHC	13/04/2016	Nắm giữ [+5%]	30.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
PPP	11/04/2016	Bán [-29%]	6.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
LDP	11/04/2016	Nắm giữ [+3%]	39.200 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DBT	07/04/2016	Nắm giữ [+3%]	18.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
SPM	07/04/2016	Mua [+45%]	24.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
PMC	06/04/2016	Mua [+53%]	71.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VMD	05/04/2016	Nắm giữ [+14%]	41.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
OPC	05/04/2016	Nắm giữ [+0%]	35.900 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
IMP	05/04/2016	Nắm giữ [+2%]	48.200 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TRA	04/04/2016	Nắm giữ [+5%]	114.800 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DHT	04/04/2016	Mua [+24%]	53.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DCL	04/04/2016	Nắm giữ [-10%]	34.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DHG	01/04/2016	Nắm giữ [-15%]	74.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DMC	31/03/2016	Nắm giữ [-5%]	68.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
GAS	31/03/2016	Nắm giữ [-6%]	41.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HAG	25/03/2016	Mua [+35%]	11.200 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HVG	21/03/2016	Nắm giữ [-9%]	11.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
IDI	18/03/2016	Mua [+20%]	10.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
SZL	11/03/2016	Nắm giữ [+12%]	22.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
LHG	10/03/2016	Nắm giữ [+11%]	20.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống

Khuyến nghị	Diễn giải
Kỳ vọng 12 tháng	
Mua	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường trên 15%
Nắm giữ	Nếu giá mục tiêu so với giá thị trường từ -15% đến 15%
Bán	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường dưới -15%

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-cong-ty>

Ngày 10/05/2016

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT MỘT SỐ CỔ PHIẾU NỔI BẬT

Mã cổ phiếu FIT - CTCP Đầu tư F.I.T (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu DLG - CTCP Tập đoàn Đức Long Gia Lai (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu VNM - CTCP Sữa Việt Nam (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu GMD - CTCP Gemadept (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu FPT - CTCP FPT (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu SSI - CTCP Chứng khoán Sài Gòn (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Ngày 10/05/2016

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT MỘT SỐ CỔ PHIẾU NỔI BẬT

Mã cổ phiếu HCM - CTCP Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu ASM - CTCP Tập đoàn Sao Mai (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu MSN - CTCP Tập đoàn MaSan (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu VIC - CTCP Tập đoàn Vingroup (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu TIG - Tập đoàn Đầu tư Thăng Long (HNX)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu HAG - CTCP Hoàng Anh Gia Lai (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Ngày 10/05/2016

LỊCH SỰ KIỆN CHỨNG KHOÁN NỔI BẬT

Ngày GDKHQ	Ngày ĐKCC	Ngày TH	Mã CK	Sàn	Nội dung sự kiện	Giá HT	Thay đổi
n/a	n/a	06/05/2016	FMC	HOSE	Niêm yết cổ phiếu bổ sung - 10,000,000 CP	21.7	0.1 (0.46%)
06/05/2016	09/05/2016	n/a	STL	UPCoM	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2016	3.3	-0.3 (-8.33%)
06/05/2016	09/05/2016	28/05/2016	MKV	HNX	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2016	11.3	0 (0%)
n/a	n/a	06/05/2016	VGG	UPCoM	Giao dịch bổ sung - 14,000,000 CP	59.1	-1.8 (-2.96%)
06/05/2016	09/05/2016	19/05/2016	MWG	HOSE	Trả cổ tức năm 2015 bằng tiền, 1,500 đồng/CP	78	0.5 (0.65%)
09/05/2016	10/05/2016	24/05/2016	KTS	HNX	Trả cổ tức năm 2015 bằng tiền, 4,000 đồng/CP	55.5	-1 (-1.77%)
09/05/2016	10/05/2016	03/06/2016	VLG	UPCoM	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2016	7.9	0 (0%)
n/a	n/a	09/05/2016	FCC	UPCoM	Giao dịch lần đầu - 5,997,040 CP	0	0
09/05/2016	10/05/2016	10/06/2016	ICN	UPCoM	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2016	16.2	2.1 (14.89%)
09/05/2016	10/05/2016	n/a	SDE	HNX	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2016	2.5	0.2 (8.7%)
09/05/2016	10/05/2016	10/06/2016	VLF	OTC	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2016	1.1	-0.1 (-8.33%)
09/05/2016	10/05/2016	27/05/2016	VHL	HNX	Trả cổ tức năm 2015 bằng tiền, 2,000 đồng/CP	48.5	0 (0%)
09/05/2016	10/05/2016	20/05/2016	CTD	HOSE	Trả cổ tức năm 2015 bằng tiền, 5,500 đồng/CP	172	-2 (-1.15%)
n/a	n/a	09/05/2016	DAG	HOSE	Giao dịch bổ sung - 1,125,000 CP	11.1	-0.2 (-1.77%)
09/05/2016	10/05/2016	27/05/2016	HCM	HOSE	Trả cổ tức đợt 2/2015 bằng tiền, 930 đồng/CP	29.5	0.2 (0.68%)
09/05/2016	10/05/2016	n/a	SCJ	HNX	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2016	6.1	-0.3 (-4.69%)
n/a	n/a	10/05/2016	CID	UPCoM	Giao dịch lần đầu - 1,082,000 CP	2.2	-0.2 (-8.33%)
10/05/2016	11/05/2016	23/05/2016	BPC	HNX	Trả cổ tức năm 2015 bằng tiền, 1,200 đồng/CP	15.7	-0.6 (-3.68%)
10/05/2016	11/05/2016	31/05/2016	FDC	HOSE	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2016	27.6	-0.1 (-0.36%)
10/05/2016	11/05/2016	n/a	CMI	HNX	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2016	8.2	-0.1 (-1.2%)
10/05/2016	11/05/2016	n/a	PCT	HNX	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2016	9.9	-0.8 (-7.48%)
n/a	n/a	10/05/2016	MST	HNX	Giao dịch lần đầu - 18,000,000 CP	0	0

**ĐIỀU KIỆN SỬ DỤNG
BẢN TIN**

Bản tin nhận định thị trường này được Công ty Chứng khoán Đông Nam Á cung cấp cho một bộ phận khách hàng nhất định có mở tài khoản tại Công ty. Mọi sự cung cấp khi chưa được sự đồng ý của Công ty đều bị coi là vi phạm bản quyền của Asean Securities.

KHUYẾN CÁO

Nội dung trong bản tin này được Công ty Chứng khoán Đông Nam Á tổng hợp và phân tích từ các nguồn thông tin đại chúng được xem là đáng tin cậy và chỉ đơn thuần phục vụ mục đích tham khảo. Công ty Chứng khoán Đông Nam Á không chịu trách nhiệm với bất kỳ quyết định mua hay bán khi khách hàng sử dụng các thông tin trên.